TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 141/2022/HS-ST.
Ngày: 30/11/2022.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Viết Vĩnh.

2 . Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Quỳnh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2022/TLST- HS, ngày 18 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn N;** Giới tính: N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1988. Tại Thái Nguyên; HKTT và nơi cư trú: Xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Dương Văn Đ, sinh năm 1968 và bà Trương Thị M, sinh năm 1969; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn N về hành vi "Trộm cắp tài sản", hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, N chưa chấp hành nộp phạt. Nhân thân: Ngày 02/7/2011, Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn N về hành vi "Đánh nhau", hình thức cảnh cáo; Tại bản án HSST số 54 ngày 16/9/2011, Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm, xử phạt Dương Văn N 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Hủy hoại tài sản". Ngày 16/9/2012 N đã chấp hành xong; Ngày 06/4/2014 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn N về hành vi "Cố

ý gây thương tích", hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Ngày 05/5/2016 N đã chấp hành nộp phạt; Ngày 30/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Văn N, thời hạn 13 tháng. Ngày 18/8/2020 N đã chấp hành xong; Bị cáo Dương Văn N bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/9/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

- Người chứng kiến: Anh Dương Văn N, sinh năm 1971 (Vắng mặt).

Trú tại: Xóm Trung 2, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/9/2022 tại xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã Đ phối hợp với Công an xã T đã phát hiện bắt quả tang Dương Văn N, sinh năm 1988; Trú tại: Xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác kiểm tra, N đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải, phía trước N đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt, hình chữ nhật có nắp miệng màu xanh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, N khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong đồ vật thu giữ được và đưa N về trụ sở Công an xã Đ, để hoàn thiện hồ sơ sau đó chuyển đến Công an huyện P để giải quyết theo thẩm quyền. Tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của Dương Văn N xác định được khối lượng số chất bột màu trắng là 0,143 gam.

Ngày 10/9/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Văn N, tại xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội của N.

Tại bản kết luận giám định số 1411/KL-KTHS ngày 17/9/2022, của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,143 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, Dương Văn N khai nhận: Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/9/2022, N đi bộ từ nhà tại xóm Soi 2, xã U, huyện P đến xóm Trạng, xã Đ, huyện P để tìm

mua ma túy. Tại đây N đã gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, rồi cất vào túi quần bên phải đang mặc trên người. Khi N đang đi bộ một mình ở khu vực xóm Trạng, xã Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B bên trong có chứa 0,130 gam mẫu B còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKSPB ngày 18/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Dương Văn N về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, và đề nghị với Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Dương Văn N từ 36 đến 42 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Đề nghị xử lý các vật chứng đã thu giữ theo Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cụ thể: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B bên trong có chứa 0,130 gam mẫu B còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B.

- Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; cơ quan điều tra Công an huyện P; của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ chấp nhận vì đã đúng như nội dung cáo trạng truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Như vậy có đủ cơ sở xác định: Hồi 08 giờ 00 phút ngày 09/9/2022 tại xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn N là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,143 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Với hành vi trên, bị cáo Dương Văn N bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

...

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước ta về các chất ma tuý, bị cáo nhận thức rõ về tác động của tội phạm do mình gây ra sẽ ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác. Hành vi đó của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh bằng pháp luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Quá trình điều tra, và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện tội phạm của mình. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị

cáo Dương Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B bên trong có chứa 0,130 gam mẫu B còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Dương Văn N, tại cơ quan điều tra N khai nhận mua của một người đàn ông lạ mặt, không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý theo quy định.

[7]. Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, điều luật áp dụng, xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Dương Văn N** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 329 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: **Dương Văn N** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/9/2022.

2. Về bắt tạm giam bị cáo sau khi tuyên án: Ra quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn N với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn được dán kín có dấu đỏ ký hiệu B, ngoài bì thư có ghi hoàn trả 0,130 gam ma túy và vỏ bao gói mẫu B còn lại sau giám định vụ Dương Văn N, sinh năm 1988. (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra của Công an huyện P và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P).*

6. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn N phải nộp 200.000đ án phí HSST sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện P;
- Cơ quan điều tra CA huyện P;
- CQTHAHS Công an huyện P;
- CC T.H.A DS huyện P;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Quang Thái

VKSND TỈNH THÁI NGUYÊN **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

VKSND HUYỆN P **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/CT-VKSPB *Phú Bình, ngày 18 tháng 11 năm 2022*

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN P

- Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và Điều 243 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: 127 ngày 17 tháng 9 năm 2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: 172 ngày 17 tháng 9 năm 2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên đối với Dương Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Bản kết luận điều tra số: 142 ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 09/9/2022 tại xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã Đ phối hợp với Công an xã T đã phát hiện bắt quả tang Dương Văn N, sinh năm 1988, trú tại xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khi tổ công tác kiểm tra N đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước N đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt hình chữ nhật có nắp miệng màu xanh, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, N khai là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong đồ vật thu giữ được và đưa Dương Văn N về trụ sở Công an xã Đ để hoàn thiện hồ sơ sau đó chuyển đến Công an huyện P để giải quyết theo thẩm quyền (BL 30-32) .

Tiến hành mở niêm phong cân xác định trọng lượng và lấy mẫu giám định đối với số chất màu trắng thu giữ được của Dương Văn N xác định được khối lượng số chất bột màu trắng là 0,143 (không phẩy một bốn ba) gam (BL số 34).

Ngày 10/9/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện P thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Dương Văn N tại xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội của N (BL 37-38).

Tại bản kết luận giám định số 1411/KL-KTHS ngày 17/9/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,143 gam (BL 87).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện P, Dương Văn N khai nhận: do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/9/2022 Nđi bộ từ nhà tại xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đến xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy, tại đây N đã gặp và mua của một người đàn ông lạ mặt được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng rồi cất vào túi quần bên phải đnag mặc trên người. Khi N đang đi bộ một mình ở khu vực xóm Trạng, xã Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang (BL 91-97).

Các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án gồm: 01 bì thư niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu B bên trong có chứa 0,130 gam mẫu B còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu B. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Công an huyện P theo quy định (BL 21).

Lời khai nhận tội của Dương Văn N phù hợp với các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 09/9/2022 tại xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn N là người nghiện chất ma túy đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,143 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Khi chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

- Họ và tên: Dương Văn N. Giới tính: N. Tên gọi khác: Không.
- Sinh ngày 30 tháng 7 năm 1988. Tại Thái Nguyên.
- Nơi cư trú: xóm Soi 2, xã U, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.
- Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Trình độ văn hóa: 9/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng.
- Họ tên bố: Dương Văn Đ. Sinh năm 1968.
- Họ tên mẹ: Trương Thị M. Sinh năm 1969.
- Gia đình có 3 anh chị em, bị can là con thứ hai.
- Vợ con: chưa có.
- Con: có 01 con, sinh năm 2019.
- Tiền án: không.
- Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 24 tháng 3 năm 2022, Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đới với Dương Văn N về hành vi "Trộm cắp tài sản" , hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng, N chưa chấp hành nộp phạt.
- Nhân thân:

Ngày 02/7/2011, Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn N về hành vi "Đánh nhau", hình thức cảnh cáo.

Ngày 16/9/2011, Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm, xử phạt Dương Văn N 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Hủy hoại tài sản" (Bản án số 54/2011). Ngày 16/9/2012 N đã chấp hành xong.

Ngày 06/4/2014 Công an huyện P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn N về hành vi "Cố ý gây thương tích", hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Ngày 05/5/2016 N đã chấp hành nộp phạt.

Ngày 30/8/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Văn N, thời hạn 13 tháng. Ngày 18/8/2020 N đã chấp hành xong.

- Bị can Dương Văn N bị bắt, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 09/9/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

Hành vi nêu trên của Dương Văn N đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép trái chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Trong vụ án này Dương Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 BLHS. Quá trình điều tra, truy tố bị can thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ của Dương Văn N, tại cơ quan điều tra Cán khai nhận mua của một người đàn ông lạ mặt không biết tên tuổi địa chỉ tại khu vực xóm Trạng, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH

1.Truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị can Dương Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có: 01 tập, bằng .....tờ, đánh số thứ tự từ 01 đến hết.

- Bản thống kê vật chứng.

- Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa.

Nơi nhận:
- TAND huyện P;
- VKS tỉnh (B/cáo);
- Viện trưởng;
- Cơ quan điều tra;
- Bị can (T/đ);
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.

VIỆN TRƯỞNG

Lê Trung Kiên

BẢN KÊ VẬT CHỨNG:

- 01 bì niêm phong dán kín (Ký hiệu A1) bên trong có chứa 0,155 gam mẫu hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1;

Hiện đang bảo quản tại kho vật chứng công an huyện P chờ xử lý.